

Số: /BC-SYT

Lạng Sơn, ngày 03 tháng 3 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

*(tính từ 15h ngày 02/03 đến 15 giờ 00, ngày 03 tháng 3 năm 2022)*

#### **1. Thông tin tình hình dịch**

##### **1.1. Số ca mắc mới trong ngày:**

Ngày 03/03 ghi nhận 3.335 ca mắc mới, trong đó:

- Cộng đồng: 3.330 ca;
- Lái xe đường dài: 05 ca;
- Có 803 ca chưa tiêm vắc xin, trong đó: 192 ca từ 12 tuổi trở lên (5,8%/tổng ca mắc); 611 ca dưới 12 tuổi (18,3%/tổng ca mắc)
- Số ca mắc có tại 11/11 huyện, thành phố, trong đó thành phố Lạng Sơn có số mắc cao nhất (767 ca, chiếm 23%); huyện Văn Quan có số mắc thấp nhất (109 ca, chiếm 3,3%).

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

##### **1.2. Lũy kế từ ngày 06/5/2021 đến nay:**

- **38.744 F0** (Số ca mắc đứng thứ 43/63 tỉnh thành phố);
- **65.545 F1;**
- **Đã khỏi bệnh 17.204 ca; tử vong 49** (Tỉ lệ tử vong trên số ca mắc toàn tỉnh là 0,13%; tỉ lệ tử vong trên toàn quốc là 1,1 % so với tổng số ca nhiễm).

##### **1.3. Tình hình điều trị:**

\* Trong ngày có 1.462 trường hợp điều trị khỏi tại tỉnh; 01 trường hợp tử vong tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.

\* Hiện còn điều trị 21.491F0, trong đó: 21.488F0 điều trị tại tỉnh (99,99%); 03F0 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương (0,01%), trong đó:

##### **\* Trong tổng số 21.488 bệnh nhân điều trị tại tỉnh:**

- 3.197 bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế (14,9%), trong đó đơn vị có số bệnh nhân điều trị cao nhất là Bệnh xá Công an tỉnh Lạng Sơn (641 ca); đơn vị có số bệnh nhân điều trị thấp nhất là Trung tâm y tế huyện Bình Gia (45 ca);

- 18.291 bệnh nhân đang điều trị tại nhà (85,1%)/11 huyện, thành phố, trong đó cao nhất là huyện Hữu Lũng (6.052 ca); thấp nhất là huyện Văn Lãng (295 ca).

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

##### **- Phân loại theo tuổi:**

+ F0 trên 65 tuổi: 606 bệnh nhân (2,8%).

+ F0 từ 16 tuổi đến 65 tuổi: 15.731 bệnh nhân (73,2%), trong đó có 46 bệnh nhân là phụ nữ có thai.

+ F0 dưới 16 tuổi: 5.151 bệnh nhân (24%), trong đó có 4.012 bệnh nhân dưới 12 tuổi.

- F0 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19: 4.626 bệnh nhân (21,5%). (Trong đó: 4.012 bệnh nhân dưới 12 tuổi (18,7%); 135 bệnh nhân không đồng ý tiêm (1%); 86 bệnh nhân chống chỉ định (0,4%); 393 bệnh nhân hoãn tiêm (1,8%).

- Tiên lượng: Tốt: 21.369 ca (99,4%); Trung bình: 100 ca (0,5%); tiên lượng nặng: 19 ca (0,1%).

**\* Bệnh nhân nặng chưa tiêm vắc xin: 09 ca (0,05%).**

+ Bệnh nhân 56 tuổi - Sốc nhiễm khuẩn/Viêm phổi do covid 19/Xơ gan rượu - Hôn mê gan, theo dõi đột quy não, thở máy, SPO2 98%, (*Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm*) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 59 tuổi - Viêm phổi do covid 19/Hẹp cầu cơ tim, SP02 93% (thở oxy dòng cao HFNC), (*Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm*) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid 19- Suy hô hấp/Viêm tắc tĩnh mạch chi dưới, Tăng huyết áp, Sp02 100% (thở CPAP) (*Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm*) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 80 tuổi - Viêm phổi do covid 19 / THA- ĐTD type II, Sp02 94% (oxy mask 15l/P), (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do covid 19- Suy hô hấp/Tăng huyết áp, Sp02 96% (oxy mask túi 15l/p), (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Sốc CRNN/THA- Đột quy não cũ/Covid-19, SpO2 96% (thở mask túi 10l), (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 86 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/THA-Đột quy não cũ, ĐTD type II, SP02 96% (oxy mask 10l/p), (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ U trung thất- Tăng huyết áp, SPO2 96%, oxy mask 3l/ph, (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 90 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ THA, SPO2 95% (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*).

**\* Bệnh nhân nặng đã tiêm vắc xin: 10 ca (0,05%)**

+ Bệnh nhân 82 tuổi - Viêm phổi do COVID-19- Suy hô hấp/Suy thận mạn, thở máy, SP02 100%, (tiêm 1 mũi vắc xin), tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 43 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid 19- Suy hô hấp/ Tăng huyết áp, thở theo máy, Sp02 86%, (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 27 tuổi - Sau phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng/ Covid 19, thở theo máy. Sp02 100%, (*tiêm 3 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Viêm phổi nặng do covid 19/Theo dõi ĐTĐ type II, SP02 94% (oxy mask túi 15l/p) (tiêm 02 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 48 tuổi - TD sốc nhiễm khuẩn- COVID-19, xác định có virus - Trần dịch màng phổi- Viêm phổi- Gãy xương đùi- Gãy xương sườn/ Xơ gan - Đái tháo đường type 2, SPO2 95% (oxy mask túi 10l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 73 tuổi - Sau phẫu thuật K hạ họng thanh quản, Tăng huyết áp- Nhồi máu não/Covid 19-Viêm phổi, SP02 96% (oxy kính 5l/p),(tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 53 tuổi-Hẹp khí quản/Covid-19 xác định, SP02 94%, (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 58 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/ Thiếu máu nặng chưa rõ nguyên nhân, Xơ gan rạn, SP02 95%, (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 40 tuổi - Viêm phổi do Covid-19, SP02 98% (oxy kính 15l/p) (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 54 tuổi - Xơ gan-Theo dõi hôn mê gan - Đột quỵ não/Tăng huyết áp, ĐTĐ type II/Covid-19 xác định - theo dõi viêm phổi, SP02 98%, (tiêm 2 mũi vắc xin).

\* **Thông tin về trường hợp tử vong:** Bệnh nhân nam, 65 tuổi, địa chỉ: phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; vào viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn điều trị ngày 30/12/2021; chẩn đoán: Suy hô hấp - Viêm phổi nặng do Covid-19 /Suy thận mạn (đã tiêm 2 mũi vắc xin), chuyển Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương ngày 10/01/2022. Tử vong hồi 09h30 ngày 04/02/2022 tại Đơn nguyên điều trị bệnh nhân Covid-19 Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương; chẩn đoán tử vong: Ngừng tuần hoàn nghi do Nhồi máu cơ tim cấp/ Covid-19 xác định -Viêm phổi, Suy tim, Suy thận. Bệnh viện đã thông báo gia đình thực hiện hỏa táng và mai táng theo đúng quy định của Bộ Y tế.

#### **1.4. Tình hình thuốc điều trị**

Các thuốc điều trị triệu chứng, kháng viêm - chống đông, thuốc kháng vi rút đáp ứng đủ.

**1.5. Đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế:**

+ Huyện Bắc Sơn: xã Chiến Thắng từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Bắc Quỳnh, Chiêu Vũ từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng vàng), xã Long Đồng, Vũ Lễ, Hưng Vũ, Vũ Sơn từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); Quy mô huyện từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng);

+ Huyện Bình Gia: thị trấn Bình Gia từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam), xã Hồng Phong, Yên Lỗ, Hồng Thái, Tân Văn từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Quý Hòa từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh);

+ Huyện Cao Lộc: xã Phú Xá từ Cấp 4 xuống Cấp 3 (vùng cam); xã Hợp Thành từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh); xã Thanh Lòa, Hải Yến từ cấp 1 lên cấp 2

(vùng vàng); thị trấn Cao Lộc, Hồng Phong, Lộc Yên, Gia Cát, Yên Trạch từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Chi Lăng: xã Y Tịch từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Bắc Thủy từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Đình Lập: xã Bắc Lãng, Bình Xá từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Bắc Xa, Đình Lập từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Châu Sơn, Kiên Mộc từ cấp 3 xuống cấp 2 (vùng vàng);

+ Huyện Lộc Bình: xã Hữu Lân từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Mẫu Sơn từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Khánh Xuân, Tam Gia, Nam Quan từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Tràng Định: xã Tri Phương từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Kim Đồng từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); xã Đội Cấn, Tân Minh, Hùng Việt từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Cao Minh từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh);

+ Huyện Văn Quan: xã Hòa Bình, Đồng Giáp, Tràng Phái từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Hữu Lễ từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng vàng); xã An Sơn, Liên Hội, Khánh Khê, Lương Năng, Bình Phúc, Tân Đoàn từ cấp độ 2 lên cấp độ 3 (vùng vàng); thị trấn Văn Quan, Diềm He, Tú Xuyên, Yên Phúc từ cấp độ 2 lên cấp độ 4 (vùng đỏ); Quy mô huyện từ Cấp 1 lên Cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Văn Lãng: xã Tân Tác từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh); xã Hội Hoan, Hoàng Văn Thụ, Tân Mỹ, Hoàng Việt, Thụy Hùng từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng);

### **Thông báo cấp độ dịch toàn tỉnh cập nhật ngày 03/3/2022:**

- Quy mô huyện: 02/11 huyện, thành phố Cấp 1 “Vùng xanh” (Bình Gia, Văn Lãng); 03 huyện Cấp 2 “Vùng vàng” (Cao Lộc, Đình Lập, Bắc Sơn); 06 huyện, thành phố Cấp 3 “Vùng cam” (Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình, Tràng Định, Văn Quan, thành phố Lạng Sơn).

- Quy mô xã: 52/200 xã, phường, thị trấn: Cấp 1 “Vùng xanh”; 38/200 xã: Cấp 2 “Vùng vàng”; 110/200 xã: Cấp 3 “Vùng cam”;

### **2. Công tác truy vết và cách ly**

- Trong ngày, các địa phương đã điều tra có 1.151 F1 liên quan đến F0 mới.

- Tổng số F1 đang thực hiện cách ly là 12.668 người, trong đó:

+ 170F1 cách ly tập trung và cách ly tại cơ sở y tế (1,3%);

+ 12.498F1 cách ly tại nhà (98,7%), trong đó cao nhất là thành phố Lạng Sơn 2.770 (22,2%), thấp nhất là huyện Văn Lãng 267 (2,1%).

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

- Duy trì 13 Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 thuộc địa bàn các huyện (Cao Lộc 3, Hữu Lũng 2, Đình Lập 1, Lộc Bình 2, Văn Quan 3, Chi Lăng 2).

- Duy trì 02 điểm cách ly tập trung F1 những trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà: Văn Quan 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

- Duy trì hoạt động 04 Trạm y tế lưu động: Văn Lãng 01; Cao Lộc 03.
- Duy trì 02 điểm lưu trú tạm thời cho lái xe đường dài: Cao Lộc 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

### **3. Các địa điểm, khu vực cách ly:**

- Tại cơ sở cách ly số 2 Trung đoàn 123 có 240 công dân cách ly (lũy kế đã tiếp nhận 20.662 người, 20.422 người đã hoàn thành cách ly).
- Có 03 chuyên gia Trung Quốc theo dõi sức khỏe tại 02 khách sạn (lũy kế 13.646 người đã hoàn thành cách ly).

### **4. Tình hình tiêm chủng:**

#### **4. Tình hình tiêm chủng:**

Tổng số liều vắc xin đã tiếp nhận: 1.525.548 liều.

Lũy kế đến nay đã tiêm: 1.540.208 liều đạt 100,96% liều được cấp. Tính đến ngày 01/3/2022, toàn tỉnh còn 15.997 liều vắc xin).

#### **-Từ 18 tuổi trở lên:**

+ Tiêm mũi nhắc lại: đã tiêm 492.256 mũi (80,84%).

+ Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,82%; tỷ lệ tiêm 2 mũi đạt 97,21%.

*\* Tính đến hết ngày 02/3/2022, đã tiêm được 124.033 liều vắc xin/tổng số 140.000 liều vắc xin tiêm Chiến dịch tiêm chủng mùa xuân, đạt tỷ lệ 88,6%. Toàn tỉnh còn tồn 15.997 liều vắc xin, hiện các huyện vẫn tiếp tục tiêm vét cho các trường hợp bị hoãn tiêm do thuộc đối tượng F0, F1*

- **Trẻ em từ 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 98,55%; mũi 2 đạt 94,79%.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Trưởng BCD;
- Các đồng chí Phó Trưởng BCD;
- Các đ/c thành viên BCD tỉnh (theo Quyết định số 557-QĐ/TU);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVYD<sub>(NTMD)</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thế Toàn**